**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: BƯU THIẾP***

**Tuần: 7 Tiết: 65 Ngày dạy: 18/10/2023**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nói được với bạn về những điều em thấy trong tấm bưu thiếp; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc*:Công dụng của bưu thiếp và cách làm bưu thiếp;* biết liên hệ bản thân: *sẽ học làm bưu thiếp, làm thiệp chúc nừng bạn bè, người thân.*.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | ***1.Khởi động:***– Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi/ nhóm nhỏ, nói với bạn về những điều thấy được trongbưu thiếp – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Bưu thiếp*.– HD HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc:bưu thiếp dùng để làm gì, cách làm bưu thiếp,…**Lưu ý:** Hiện nay *bưu thiếp* được hiểu như *thiếp/ thiệp* (tấm giấy nhỏ dùng để báo tin, chúc mừng, mời khách,... có nội dung ngắn gọn và thường được in sẵn.).  | *-*HS chia sẻ trong nhóm*-*HS quan sát , ghi tên bài đọc mới  |
|  | ***2. Khám phá và luyện tập*** ***1. Đọc*** |  |
| ***10’*** | ***1.1 Luyện đọc thành tiếng*** – GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng thong thả, chậm rãi, rõ những từ ngữ nói về công dụng, các bước làm bưu thiếp).– GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *bưu thiếp, bưu điện, hìnhdạng,*…– HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  | *-* HS nghe *-* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***12’*** | ***1.2 .Luyện đọc hiểu*** – HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *bưu thiếp* (là tấm giấy nhỏ dùng để báotin, chúc mừng, mời khách, thường được in sẵn, gửi qua đường bưu điện)*, bưu điện* (cơquan chuyên việc chuyển thư từ, báo chí, hàng, tiền,…)*.*– HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.**Câu 1, trang 62 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Để làm bưu thiếp em cần chuẩn bị những gì?**Câu 2, trang 62 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Nêu các việc cần làm ở bước 2 và bước 3.**Câu 3, trang 62 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Có thể đảo trật tự bước 1 và bước 2 được không? Vì sao?**Câu 4, trang 62 sgk Tiếng Việt lớp 2:**Mặt trong của tấm bưu thiếp bao gồm những nội dung gì?– HS nêu nội dung bài đọc– HS liên hệ bản thân: *sẽ học làm bưu thiếp, làm thiệp chúc mừng bạn bè, người thân*.  | *-* HS giải nghĩa*-* HS đọc thầm+ Câu 1: Để làm bưu thiếp em cần chuẩn bị: giấy, bìa màu, kéo, thước, bút+ Câu 2: - Các việc cần làm ở bước 2 và bước 3:* Bước 2: Trang trí và viết chữ Chúc mừng hoặc Thân tặng vào mặt ngoài tấm bưu thiếp.
* Bước 3: Trang trí, viết lời chúc mừng vào mặt trong tấm bưu thiếp

+ Câu 3: Không thể đảo trật tự bước 1 và bước 2 được vì sau khi cắt hình dạng tấm bưu thiếp rồi mới có thể vẽ trang trí.+ Câu 4: Mặt trong của tấm bưu thiếp bao gồm: ngày tháng, lời nhắn gửi, kí tên và địa chỉ người nhận.*-* HS chia sẻ-ND: *Công dụng của bưu thiếp và cách làm bưu thiếp* |
| ***8’*** | ***1.3 Luyện đọc lại*** – HS nêu cách hiểu về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc củatoàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.– HS nghe GV đọc lại đoạn từ *Cách làm* đến hết.– HS luyện đọc đoạn từ *Cách làm* đến hết trong nhóm, trước lớp.– HS khá, giỏi đọc cả bài.  | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài– HS luyện đọc |
| ***12’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**-GV nhận xét, tuyên dương-Chuẩn bị bài sau | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**